

Số: 219/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác đối với
người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Xét đề nghị của Chủ nhiệm ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố tại Công văn số 84/TH-UBVN ngày 29 tháng 4 năm 2004 và Giám đốc Sở Tư pháp thành phố tại Công văn số 2821/STP-VB ngày 20 tháng 8 năm 2004;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chủ nhiệm ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này trong vòng 15 ngày, kể từ ngày văn bản có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân thành phố, Chủ nhiệm ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch ủy ban nhân dân các quận-huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tư pháp, Bộ KH&ĐT
- Bộ Ngoại giao, Bộ Công an
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- TTUB: CT, các PCT
- UBMTTQVN/TP, Các Đoàn thể TP
- VPHĐ-UB : các PVP, Các Tổ NCTH
- Lưu (PC/Tg)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thiện Nhân

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện công tác đối với người Việt Nam
ở nước ngoài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 219/2004/QĐ-UB
ngày 22 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố).

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và cách thức phối hợp hoạt động của các cơ quan nhằm thực hiện một cách có hiệu quả công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố, theo tinh thần Nghị quyết 36-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 26 tháng 3 năm 2004 về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở-ngành, ủy ban nhân dân quận-huyện có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chủ trì tổ chức phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Mọi quan hệ công tác giữa các cơ quan là quan hệ phối hợp, dựa trên nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.
2. Việc phối hợp hoạt động nhằm thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài; tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài đang làm việc, sinh sống trên địa bàn thành phố phát huy khả năng, góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển thành phố.
3. Chế độ cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài phải bảo đảm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỐI HỢP

Điều 4. Trách nhiệm của ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố

Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố có trách nhiệm thực hiện các việc sau:

1. Tiếp nhận thông tin liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài từ các cơ quan chức năng và từ các tổ chức, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài;
2. Cung cấp thông tin có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức liên quan phối hợp công tác khi có yêu cầu;
3. Cung cấp thông tin về tình hình đất nước, thành phố và các quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài khi có yêu cầu;
4. Phối hợp với ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh để trao đổi, tổ chức làm việc liên tịch về các vấn đề có liên quan theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức của thành phố đề xuất ủy ban nhân dân thành phố về các chính sách, biện pháp nhằm thực hiện công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố;
6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức đề xuất Hội đồng Thi đua và Khen thưởng thành phố các hình thức khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức người Việt Nam ở nước ngoài;
7. Phối hợp tham gia ý kiến trong việc xử lý các vi phạm và giải quyết các vụ việc có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khi nhận được yêu cầu của các cơ quan chức năng;
8. Phối hợp với các sở-ngành, ủy ban nhân dân quận-huyện thực hiện kế hoạch vận động người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở-ngành, ủy ban nhân dân quận-huyện

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn và các lĩnh vực do mình quản lý, các sở-ngành, ủy ban nhân dân quận-huyện có trách nhiệm thực hiện các việc sau:

1. Cung cấp các văn bản pháp luật và hướng dẫn các thủ tục hành chính liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo nhu cầu chính đáng của cơ quan, tổ chức hoặc công dân;
2. Tham gia ý kiến, đề xuất khen thưởng cá nhân, tổ chức Việt Nam ở nước ngoài với ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố theo quy định;

3. Phối hợp với ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố thực hiện kế hoạch vận động người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố;

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc xử lý các vi phạm và giải quyết các vụ việc có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài;

5. Cung cấp thông tin liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khi nhận được yêu cầu của ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố, ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan chức năng.

Điều 6. Chế độ cung cấp thông tin đột xuất

1. Các cơ quan khi báo cáo đột xuất những vấn đề liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn thành phố cho cơ quan có thẩm quyền thì đồng thời có trách nhiệm thông tin cho ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố về các vấn đề liên quan đến thẩm quyền quản lý của ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài để phối hợp theo dõi trong công tác quản lý Nhà nước.

2. Các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài theo yêu cầu của cơ quan chức năng trong thời hạn là 07 (bảy) ngày làm việc, đối với trường hợp phức tạp thì không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Điều 7. Chế độ báo cáo theo định kỳ

1. Hàng quý, từ ngày 20 đến 25 của tháng cuối quý trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình, các sở-ngành, ủy ban nhân dân quận-huyện có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về các nội dung liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài cho ủy ban nhân dân thành phố.

2. Báo cáo của các sở-ngành trực tiếp có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài bao gồm các thông tin, số liệu sau:

a. Công an thành phố cung cấp thông tin, số liệu người Việt Nam ở nước ngoài nhập cảnh, lưu trú trên địa bàn thành phố, phân loại theo nước định cư;

b. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thương mại cung cấp thông tin, số liệu công ty do người Việt Nam ở nước ngoài đăng ký thành lập, văn phòng đại diện có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài;

c. Sở Tư pháp cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài về kết hôn, nuôi con nuôi, hộ tịch, lý lịch tư pháp, quốc tịch;

d. Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin, số liệu về người Việt Nam ở nước ngoài được giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

đ. Sở Xây dựng cung cấp thông tin, số liệu về người Việt Nam ở nước ngoài mua nhà ở theo Nghị định số 81/2001/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2001 của Chính phủ về việc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua nhà ở tại Việt Nam;

e. Hội đồng Thi đua và Khen thưởng thành phố cung cấp thông tin, số liệu về người Việt Nam ở nước ngoài được khen thưởng.

3. Các sở-ngành có trách nhiệm báo cáo những thông tin, số liệu về người Việt Nam ở nước ngoài tham gia các hoạt động của Hội, Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện do sở-ngành quản lý.

4. Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố là cơ quan đầu mối, thực hiện việc tổng hợp các thông tin, số liệu do các sở-ngành, ủy ban nhân dân quận-huyện, cơ quan, tổ chức cung cấp và báo cáo cho ủy ban nhân dân thành phố theo định kỳ hàng quý, 6 (sáu) tháng, năm.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Giao ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện, Quy chế và đề xuất hướng giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện trình ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ